TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **Thành phố H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **648/**2017/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 13 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 528/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017, giữa:

Ông Nguyễn Quang H , sinh năm: 1966

Bà Nguyễn Thị A , sinh năm: 1966

HKTT: 176/8 T, phường P, quận T, Tp. H .

Địa chỉ: 72/20 D, phường T, Q. T, Tp. H .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 361, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Quang H và bà Nguyễn Thị A .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang H và bà Nguyễn Thị A thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông H và bà A chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyển số 01 ngày 15/3/1989 của UBND Phường 03, thị xã T (nay là thành phố T) tỉnh T cấp cho ông H và bà A không còn giá trị pháp lý.

-Về con chung: Có 02 con chung: Chị Nguyễn Nhật H sinh ngày 10/01/1991, và chị Nguyễn Phương T sinh ngày 19/02/1993. Cả 02 con chung đều đã trưởng thành nên ông H và bà A không có yêu cầu giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: lệ phí hôn nhân gia đình: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do ông H và bà A chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền ông H, bà A đã tạm nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0009280 ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. T;
- UBND Phường 03, thị xã T(nay là thành phố T) tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

Lê Công Huân